

Chương III. TIÊU CHUẨN ĐÁNH GIÁ E-HSDT

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Sử dụng tiêu chí đạt/không đạt hoặc phương pháp chấm điểm để xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật.

Việc xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật dựa trên các yếu tố về khả năng đáp ứng các yêu cầu về số lượng, chất lượng, thời hạn giao hàng, vận chuyển, lắp đặt, bảo hành, cung cấp các dịch vụ sau bán hàng (nếu có), thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP, chất lượng hàng hóa tương tự được công khai theo quy định tại Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP (nếu có) và các yêu cầu khác nêu trong Chương V. Căn cứ từng gói thầu cụ thể, khi lập E-HSMT phải cụ thể hóa các tiêu chí làm cơ sở để đánh giá về kỹ thuật bao gồm:

- Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ;
- Tính hợp lý và hiệu quả kinh tế của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa;
- Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì: nhà thầu phải trình bày được kế hoạch cung cấp dịch vụ bảo hành, bảo trì;
- Mức độ đáp ứng các yêu cầu về cung cấp vật tư, thiết bị thay thế và các dịch vụ liên quan khác (nếu có) trong toàn bộ quá trình sử dụng của hàng hóa.
- Khả năng thích ứng về mặt địa lý, môi trường;
- Tác động đối với môi trường và biện pháp giải quyết;
- Tiêu chí đấu thầu bền vững (nếu có);
- Các yếu tố về điều kiện thương mại, thời gian giao hàng, đào tạo chuyển giao công nghệ, cung cấp các dịch vụ sau bán hàng;
- Tiến độ cung cấp hàng hóa;
- Yếu tố thân thiện môi trường;
- Kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu đối với gói thầu cung cấp hàng hóa, EPC, EP, PC, chìa khóa trao tay theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP, chất lượng hàng hóa tương tự được công khai theo quy định tại Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP (nếu có);
- Các yếu tố cần thiết khác.

Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt¹:

¹ Trường hợp áp dụng phương pháp này thì xóa bỏ khoản 3.1 Mục 3 Chương này.

Căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu mà xác định mức độ yêu cầu đối với từng nội dung. Đối với các tiêu chí đánh giá tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt. Đối với các tiêu chí chi tiết cơ bản trong tiêu chí tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt; đối với các tiêu chí chi tiết không cơ bản trong tiêu chí tổng quát, ngoài tiêu chí đạt, không đạt, được áp dụng thêm tiêu chí chấp nhận được nhưng không được vượt quá 30% tổng số các tiêu chí chi tiết trong tiêu chí tổng quát đó.

Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là đạt và các tiêu chí chi tiết không cơ bản được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được.

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
1. Đặc tính kỹ thuật của hàng hóa		
Tính hợp lệ của hàng hóa dự thầu	- Đáp ứng theo yêu cầu tại Mục E-CDNT 10.8 Chương II của E-HSMT	Đạt
	- Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa đáp ứng yêu cầu tại Chương V – Yêu cầu về kỹ thuật	- Có lập bảng so sánh đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa dự thầu. - Tất cả hàng hóa có đặc tính, thông số kỹ thuật đáp ứng yêu cầu. - Thiết bị đảm bảo đầy đủ các thủ tục để đăng ký, lưu hành theo luật giao thông đường bộ Việt Nam. - Nhà thầu cam kết hàng hóa đảm bảo chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường. - Nhà thầu cam kết cung cấp đầy đủ các giấy tờ hợp lệ kèm theo khi bàn giao xe, phục vụ cho việc đăng ký lưu hành xe đáp ứng yêu cầu Chương V của E-HSMT.	Đạt
	- Không đáp ứng một trong các yêu cầu nêu trên.	Không đạt
2. Tiêu chuẩn chất lượng, Bảo hành hàng hóa, dịch vụ sau bán hàng		
Tiêu chuẩn chất lượng, bảo hành của hàng hóa, dịch vụ sau bán hàng	- Các hàng hóa được đánh giá là đạt yêu cầu về kỹ thuật theo quy định tại Chương V, E-HSMT.	Đạt
	- Không đáp ứng một trong các yêu cầu nêu trên.	Không đạt
3. Tính hợp lý và hiệu quả kinh tế của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp hàng hóa		
Giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ	- Có giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, bàn giao xe hợp lý và hiệu quả kinh tế.	Đạt
	- Nhà thầu không có giải pháp hoặc có giải pháp nhưng	Không đạt

chức cung cấp hàng hóa	không đầy đủ các yêu cầu nêu trên.	
4. Tiến độ cung cấp hàng hóa		
Thời gian cung cấp hàng hóa	Tiến độ cung cấp hàng hóa ≤ 45 ngày.	Đạt
	Tiến độ cung cấp hàng hóa > 45 ngày.	Không đạt
5. Các yếu tố về điều kiện thương mại, đào tạo, chuyển giao công nghệ		
Điều kiện thương mại, đào tạo, chuyển giao công nghệ hợp lý, khả thi, phù hợp với đề xuất về tiến độ cung cấp	Nhà thầu có cam kết thực hiện về điều kiện thương mại, đào tạo, chuyển giao công nghệ hợp lý, khả thi, phù hợp với đề xuất về tiến độ cung cấp. Nhà thầu phải đưa ra nội dung hướng dẫn đào tạo, chuyển giao công nghệ đầy đủ.	Đạt
	Nhà thầu không có cam kết về điều kiện thương mại, đào tạo, chuyển giao công nghệ không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về tiến độ cung cấp. Nhà thầu không đưa ra nội dung hướng dẫn đào tạo, chuyển giao công nghệ cho bên mời thầu.	Không đạt
6. Uy tín của nhà thầu		
Uy tín của nhà thầu thông qua việc thực hiện các hợp đồng tương tự trước đó trong thời gian 03 năm gần đây tính đến thời điểm đóng thầu	Nhà thầu cam kết không có hợp đồng tương tự chậm tiến độ hoặc bỏ dở hợp đồng do lỗi của nhà thầu.	Đạt
	Nhà thầu không có văn bản cam kết hoặc có văn bản cam kết nhưng không đầy đủ các nội dung.	Không đạt
7. Bảo hành		
Mức độ đáp ứng về thời gian bảo hành	Thời gian bảo hành tối thiểu đáp ứng theo quy định tại Chương V: Yêu cầu về kỹ thuật	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
Kết luận (Nhà thầu được đánh giá là đạt yêu cầu về kỹ thuật khi tất cả các tiêu chuẩn được đánh giá là đạt. Trường hợp nhà thầu không đạt một trong các tiêu chuẩn thì được đánh giá là không đạt và không được xem xét, đánh giá bước tiếp theo)		